***GỢI Ý***

**CHỦ ĐỀ DẠY HỌC MÔN GDCD CẤP THPT**

Sách giáo khoa môn GDCD cấp THPT được chia thành 5 phần chính:

***- Phần thứ nhất:*** Công dân với việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học (16 tiết - Lớp 10)

***- Phần thứ hai:*** Công dân với đạo đức (11 tiết - Lớp 10);

***- Phần thứ ba:*** Công dân với kinh tế (13 tiết - Lớp 11);

***- Phần thứ tư:*** Công dân với các vấn đề chính trị - xã hội (14 tiết - Lớp 11);

***- Phần thứ năm:*** Công dân với pháp luật (27 tiết - Lớp 12).

---------

**LỚP 10.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 1: Thế giới quan và phương pháp luận khoa học** | **Ghi chú** |
| Bài 1 (2): Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng | *Bài 2 (2): bỏ* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 2: Sự vận động và phát triển của vật chất** | **Ghi chú** |
| Bài 3 (1): Sự vận động và phát triển của thế giới vật chấtBài 4 (2): Nguồn gốc vận động, phát triển của sự vật và hiện tượngBài 5 (1): Cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng.Bài 6 (1): Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng. |  |
| Kiểm tra 1 tiết |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 3: Lý luận nhận thức** | **Ghi chú** |
| Bài 7 (2): Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 4: Vấn đề con người trong Triết học Mác - Lênin** | **Ghi chú** |
| Bài 9 (2): Con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội. | *Bài 8 (3): bỏ* |
| Ôn tập + Kiểm tra học kỳ I |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 5: Đạo đức** | **Ghi chú** |
| Bài 10 (1): Quan niệm về đạo đức.Bài 11 (2): Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học. |  |
| Kiểm tra 1 tiết |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 6: Trách nhiệm của công dân trong mối quan hệ với bản thân, cộng đồng và Tổ quốc.** | **Ghi chú** |
| Bài 16 (1): Tự hoàn thiện bản thânBài 12 (2): Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình.Bài 13 (2): Công dân với cộng đồng.Bài 14 (2): Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.Bài 15 (1): Công dân với một số vấn đề cấp thiết của nhân loại. |  |
| Ôn tập + Kiểm tra học kỳ II. |  |

- Chủ đề 1 + 2: 8 tiết

- Chủ đề 3 + 4: 5 tiết

- Chủ đề 5: 4 tiết

- Chủ đề 6: 10 tiết. TC: 35 tiết + (Tuần lễ đầu năm + ATGT) + 37 tiết.

- Kiểm tra viết: 2 tiết

- Ôn tập + KTHK: 4 tiết

- Ngoại khóa (CĐ): 2 tiết

**LỚP 11.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 1: Công dân với kinh tế.** | **Ghi chú** |
| Bài 1 (2): Công dân với sự phát triển kinh tế. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 2: (Nền) Kinh tế thị trường** | **Ghi chú** |
| Bài 2 (3): Hàng hoá - Tiền tệ - Thị trường.Bài 3 (2): Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hoáBài 4 (1): Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hoá.Bài 5 (1): Cung - cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hoá. |  |
| Kiểm tra 1 tiết. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 3: (Nền) Kinh tế trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam** | **Ghi chú** |
| Bài 6 (2): Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.Bài 7 (2): Nền kinh tế nhiều thành phần. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 4: Một số nội dung cơ bản về CNXH ở Việt Nam** | **Ghi chú** |
| Bài 8 (2): Chủ nghĩa xã hội.Bài 9 (3): Nhà nước xã hội chủ nghĩa.Bài 10 (2): Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. |  |
| Ôn tập + Kiểm tra HK I |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 5: Một số chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam** | **Ghi chú** |
| Bài 11 (1): Chính sách dân số và giải quyết việc làm.Bài 12 (1): Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.Bài 13 (3): Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá.Bài 14 (1): Chính sách quốc phòng và an ninhBài 15 (1): Chính sách đối ngoại |  |
| Ôn tập + Kiểm tra HK II |  |

- Chủ đề 1: 2 tiết

- Chủ đề 2: 7 tiết

- Chủ đề 3: 4 tiết

- Chủ đề 4: 7 tiết.

- Chủ đề 5: 7 tiết TC: 35 tiết + (Tuần lễ đầu năm + ATGT) + 37 tiết.

- Kiểm tra viết: 2 tiết

- Ôn tập + KTHK: 4 tiết

- Ngoại khóa (CĐ): 2 tiết

**LỚP 12**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 1: Một số vấn dề cơ bản của pháp luật.** | **Ghi chú** |
| Bài 1 (3): Pháp luật và đời sống.Bài 2 (3): Thực hiện pháp luật. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 2: Pháp luật và quyền bình đẳng của công dân** | **Ghi chú** |
| Bài 3 (1): Công dân bình đẳng trước pháp luật.Bài 4 (3): Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.Bài 5 (2): Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo. |  |
| Kiểm tra 1 tiết |  |
| Ôn tập + Kiểm tra HK I |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 3: Pháp luật với các quyền tự do, dân chủ của công dân**  | **Ghi chú** |
| Bài 6 (4): Công dân với các quyền tự do cơ bảnBài 7 (3): Công dân với các quyền dân chủ |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề 4: Pháp luật với sự phát triển của công dân, của đất nước, hòa bình và sự phát triểntiến bộ**  | **Ghi chú** |
| Bài 8 (2): Pháp luật với sự phát triển của công dânBài 9 (4): Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nướcBài 10 (2): Pháp luật với hòa bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại | *Đọc thêm* |
| Kiểm tra 1 tiết |  |
| Ôn tập + Kiểm tra HK II |  |

- Chủ đề 1: 3 tiết

- Chủ đề 2: 10 tiết

- Chủ đề 3: 3 tiết

- Chủ đề 4: 8 tiết. TC: 32 tiết + (Tuần lễ đầu năm + ATGT) + 34 tiết.

- Kiểm tra viết: 2 tiết

- Ôn tập + KTHK: 4 tiết

- Ngoại khóa (CĐ): 2 tiết